**CÂU HỎI GỢI Ý ÔN TẬP MÔN LỊCH SỬ 8 - HỌC KỲ II**

**Câu 1: Vì sao thực dân Pháp xâm lược nước ta ? Hãy nêu những sự kiện thể hiện tinh thần quyết tâm chống Pháp xâm lược của nhân dân ta từ năm 1858 đến năm 1873?**

\* Vì:

- Để mở rộng thị trường, vơ vét nguyên liệu…

- Việt Nam có vị trí địa lí thuận lợi, giàu tài nguyên thiên nhiên…

- Chế độ phong kiến Việt Nam khủng hoảng, suy yếu…

\* Những sự kiện:

- Nghĩa quân Nguyễn Trung Trực đốt cháy tàu Hi Vọng của Pháp trên sông Vàm Cỏ Đông …

- Khởi nghĩa Trương Định ở Gò Công làm cho quân Pháp khốn đốn và gây cho chúng nhiều thiệt hại …

- Một bộ phận dùng văn thơ lên án thực dân Pháp và tay sai, cổ vũ lòng yêu nước: Phan Văn Trị, Nguyễn Đình Chiểu, Nguyễn Thông…

**Câu 2: Từ năm 1858-1884, nhà Nguyễn đã kí với Pháp những bản hiệp ước nào? Em có nhận xét gì về việc làm đó của nhà Nguyễn?**

-Năm 1862, ký Hiệp ước Nhâm Tuất, thừa nhận quyến cai quản của Pháp ở ba tỉnh miền Đông Nam Kì và đảo Côn Lôn…

-Năm 1874: kí Hiệp ước Giáp Tuất, Pháp rút khỏi Bắc Kì; triều đình thừa nhận 6 tỉnh Nam Kì hoàn toàn thuộc Pháp.

-Năm 1883: kí với Pháp Hiệp ước Hác-măng, thừa nhận quyền bảo hộ của Pháp ở Bắc Kì, Trung Kì.

-Năm 1884: ký Hiệp ước Pa-tơ-nốt.

* Nhận xét về việc làm của nhà Nguyễn : hèn nhát , bạc nhược…

**Câu 3: Thực dân Pháp đánh chiếm Bắc Kì lần thứ hai năm 1882?**

a. Âm mưu của Pháp

- Sau Hiệp ước 1874, Pháp quyết tâm chiếm bằng được Bắc Kì, biến nước ta thành thuộc địa.

- Lấy cớ triều đình Huế vi phạm Hiệp ước năm 1874, tiếp tục giao thiệp với nhà Thanh, Pháp đem quân xâm lược Bắc Kì lần thứ hai.

 b. Diễn biến

- Ngày 3 - 4- 1882, quân Pháp do Ri-vi-e chỉ huy đã kéo ra Hà Nội khiêu khích.

- Ngày 25 – 4 - 1882, Ri-vi-e gửi tối hậu thư cho Hoàng Diệu buộc phải nộp thành.

- Pháp mở cuộc tiến công và chiếm thành Hà Nội. Hoàng Diệu thắt cổ tự tử.

- Sau đó pháp chiếm Hòn Gai, Nam Định…

**Câu 4: Cuộc phản công quân Pháp của phái chủ chiến ở Huế tháng 7-1885 diễn ra như thế nào?**

- Sau hai Hiệp ước 1883 và 1884, phe chủ chiến trong triều đình nuôi hi vọng giành lại chủ quyền từ tay Pháp.

- Pháp lo sợ, tìm cách bắt cóc những người cầm đầu.

- Đêm mùng 4 rạng sáng 5 - 7 – 1885, Tôn Thất Thuyết hạ lệnh tấn công quân Pháp ở đồn Mang Cá và Tòa Khâm sứ.

- Nhờ có ưu thế về vũ khí, quân giặc phản công, chiếm kinh thành Huế.

**Câu 5: Phong trào Cần Vương bùng nổ và lan rộng như thế nào?**

**\* Hoàn cảnh:**

- Tôn thất thuyết đưa vua Hàm Nghi chạy ra Tân Sở (Quảng Trị).

- Ngày 13/7/1885 Ông nhân danh vua xuống chiếu Cần Vương, kêu gọi văn thân, sĩ phu và nhân dân đứng lên giúp vua cứu nước.

**\* Diễn biến:**2 giai đoạn:

- Giai đoạn 1(1885-1888): Phong trào bùng nổ trên khắp cả nước…

- Giai đoạn 2 (1888-1896): Phong trào quy tụ thành các cuộc khởi nghĩa lớn ở các tỉnh Bắc Trung kì và Bắc Kì.

**Câu 6:Tại sao nói cuộc khởi nghĩa Hương Khê 1885-1895 là cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất trong phong trào Cần Vương?**

- Nghĩa quân được tổ chức tương đối chặt chẽ, 15 thứ quân,tướng lĩnh tài ba lãnh đạo.

- Địa bàn hoạt động rộng lớn: Nghệ An, Thanh Hóa, Hà Tĩnh, Quảng Bình…

- Lối đánh linh hoạt: phòng ngự, chủ động tấn công…

-Thời gian tồn tại lâu dài: 10 năm

- Được đông đảo nhân dân ủng hộ: người Kinh, người dân tộc thiểu số, bước đầu có sự liên lạc với các cuộc khởi nghĩa khác.

- Lập nhiều chiến công…

**Câu 7: Tóm tắt diễn biến và nêu ý nghĩa lịch sử của cuộc khởi nghĩa Yên Thế 1884 -1913 theo bảng sau?**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Diễn biến*** | - Giai đoạn 1884-1892, nhiều toán nghĩa quân hoạt động riêng rẽ dưới sự chỉ huy của Đề Nắm.- Giai đoạn 1893-1908, nghĩa quân vừa xây dựng, vừa chiến đấu dưới sự chỉ huy của Đề Thám.Do tương quan lực lượng, Đề Thám đã chủ động 2 lần giảng hòa với Pháp. - Giai đoạn: 1909-1913, Pháp tập trung lực lượng tấn công Yên Thế, lực lượng nghĩa quân hao mòn. Ngày 10-2-1913, Đề Thám bị sát hại. Phong trào tan rã. |
| ***Ý nghĩa lịch sử*** | - Thể hiện tinh thần yêu nước chống Pháp của giai cấp nông dân. - Góp phần làm chậm quá trình xâm lược và bình định của Pháp. |

**Câu 8: Nêu những nội dung cơ bản của các nhà cải cách tiêu biểu vào khoảng nửa cuối thế kỉ XIX?**

- Trần Đình Túc và Nguyễn Huy Tế xin mở cửa biển Trà Lí(NamĐịnh).

- Đinh Văn Điền xin đẩy mạnh việc khai khẩn ruộng hoang và khai mỏ, phát triển buôn bán, chấn chỉnh quốc phòng.

- Viện thương bạc xin mở ba cửa biển để thông thương với bên ngoài.

- Nguyễn Trường Tộ dâng 30 bản điều trần yêu cầu chấn chỉnh bộ máy quan lại, phát triển công thương nghiệp và tàichính,…

- Nguyễn Lộ Trạch với hai bản“Thời vụ sách” đề nghị chấn hưng dân khí, khai thông dân trí, bảo vệ đất nước.

**Câu 9: Nêu những mặt tích cực và hạn chế những nghị cải cách ở Việt Nam nửa cuối thế kỉ XIX? Kết quả và ý nghĩa.**

-Tích cực: đáp ứng một phần nào yêu cầu của nước ta lúc đó.

-Hạn chế: mang tính lẻ tẻ, rời rạc, chưa xuất phát từ cơ sở bên trong, chưa giải quyết những mâu thuẫn chủ yếu của xã hội Việt Nam lúc đó.

-Kết quả: Triều đình nhà Nguyễn bảo thủ, không chấp nhận các đề nghị cải cách.

-Ý nghĩa:

- Tấn công vào những tư tưởng bảo thủ của triều đình.

- Thể hiện trình độ nhận thức mới của người Việt Nam.

- Góp phần chuẩn bị cho sự ra đời của phong trào Duy tân ở Việt Nam đầu thế kỉ XX.

**Câu 10. Chính sách bóc lột về kinh tế của Pháp trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ nhất tại Việt Nam? Nhận xét ?**

- Nông nghiệp: đẩy mạnh cướp đoạt ruộng đất.

- Công nghiệp: tập trung khai thác than và kim loại. Sản xuất xi măng, điện, gỗ,…

- Giao thông vận tải: xây dựng hệ thống giao thông vận tải đường bộ, đường sắt.

- Thương nghiệp: độc chiếm thị trường Việt Nam.

- Tiến hành đề ra các thứ thuế mới...

*→* Nhận xét : mục đích các chính sách trên của thực dân Pháp là vơ vét sức người, sức của của nhân dân Đông Dương.

**\* Phần lịch sử địa phương**:

**Câu 11: Dưới thời Pháp thuộc, thành phố Sài Gòn như thế nào?**

* Trở thànhtrung tâm hành chính theo kiểu phương Tây.
* Bộ máy nhà nước trực thuộc Bộ hải quân và thuộc địa của Pháp.
* Những công trình kiến trúc tiêu biểu như: Dinh Xã Tây, nhà thờ Đức Bà,…
* Sài Gòn trở thành trung tâm kinh tế quan trọng nhất ở Nam Kì.

**Câu 12: Di tích tại quận Bình Thạnh**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Stt | Tên di tích | Địa chỉ | Loại di tích |
| 1 | Lăng Lê Văn Duyệt | Số 1 đường Vũ Tùng, **P. 1,** quận Bình Thạnh | Di tích kiến trúc nghệ thuật |
| 2 | Đình Bình Hòa | Số 15/77 đường Chu Văn An, **P. 12**, quận Bình Thạnh | Di tích kiến trúc nghệ thuật |
| 3 | Đình Cầu Sơn | Số 281 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, khu phố 2, **P. 26** , quận Bình Thạnh | Di tích lịch sử cấp thành phố |
| 4 | Nhà cổ dân dụng truyền thống của ông Vương Hồng Sển | Số 9/1 đường Nguyễn Thiện Thuật, **P. 14**, quận Bình Thạnh | Di tích kiến trúc nghệ thuật |
| 5 | Chùa Sắc tứ Tập Phước | Số 233 đường Phan Văn Trị, **P. 11**, quận Bình Thạnh | Di tích kiến trúc nghệ thuật |
| 6 | Chùa Văn Thánh | Số 115/9 đường Ngô TấTha5nh **p.22** Quận Bình Thạnh | Di tích kiến trúc nghệ thuật |
| 7 | Đình Bình Quới Tây | Đường XVNT **P.28** quận Bình Thạnh | Di tích kiến trúc nghệ thuật |